TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30-3-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhạn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Huy;

Bà Trịnh Thị Sớm.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Gấm - Thư ký Toà án nhân dân huyện A.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 291/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 310/2018/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Vương Thị H, sinh năm 1991, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1980, trú tại: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Vương Thị H trình bày: Chị và anh Đỗ Văn H xây dựng hạnh phúc với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26 tháng 11 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng nhau tại nhà bố mẹ đẻ anh H thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung

sống vợ chồng chị phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong mọi lĩnh vực, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, không tôn trọng nhau. Anh H nhiều lần đánh chị và đập phá đồ đạc trong nhà, chị báo Công an xã Q đến can thiệp. Chị H bị anh H đánh ngất đi, anh mang nước hất nước vào mặt chị tỉnh lại có lần anh H đánh chị phải vào bệnh viện điều trị. Vì sợ hãi nên chị đã đi thuê nhà trọ ở và sống ly thân với anh H. Chị H xét thấy không còn tình cảm với anh H, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Văn H.

Về con chung: Chị và anh H có 02 con chung là Đỗ Thị Hải L, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2010 và Đỗ Phúc Thành Đạt, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2015. Ly hôn chị nhường anh H nuôi 02 con, chị H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị và anh H không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai của anh Đỗ Văn H thể hiện: Anh thống nhất với chị H về thời gian, điều kiện kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn nhưng chỉ là những câu nói bất đồng trong sinh hoạt với nhau, thỉnh thoảng có tranh luận to tiếng nhưng không đánh nhau, chưa đến mức phải ly hôn. Quá trình vợ chồng chung sống giữa chị H và mẹ anh H có xảy ra xích mích. Đến tháng 1 năm 2017 chị H tự ý bỏ nhà đi, không nói gì với anh và bố mẹ anh. Anh đã đi tìm nhưng chị H không về với bố con anh. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh xin đoàn tụ vì anh còn tình cảm với chị H.

Về con chung: Anh H thống nhất vợ chồng có 02 con chung, họ tên tuổi các con như chị H trình bày. Anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ với nhau để nuôi dạy con. Trong trường hợp chị H kiên quyết ly hôn, anh H đề nghị được nuôi cả 02 con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung, công nợ: Anh H trình bày anh và chị H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chị Vương Thị H trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa chị vắng mặt nhưng chị có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Đỗ Văn H không đến tham gia phiên tòa là không tuân thủ các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 19, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Vương Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn H. Về con chung: Căn cứ các Điều 81, 83, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cho anh Đỗ Văn H nuôi dưỡng con Đỗ Thị Hải L, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2010 và con Đỗ Phúc Thành Đạt, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2015 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh H không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vương Thị H. Về tài sản chung, công nợ: Chị H và anh H

không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc chị Vương Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Vương Thị H là nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng chị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Đỗ Văn H là bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị H và anh H.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vương Thị H và anh Đỗ Văn H được xác lập từ ngày 26 tháng 11 năm 2009, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách, lối sống không phù hợp, vợ chồng không hiểu nhau, không tin tưởng nhau về mặt tình cảm nên nhiều lần xảy ra đánh cãi chửi nhau. Lời khai của chị H trình bày vợ chồng mâu thuẫn, chị bị anh H đánh nhiều lần, chị không còn tình cảm với anh H, chị đề nghị tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H. Lời khai của anh H khai anh không đánh chị H, anh H xin đoàn tụ với chị H. Căn cứ vào các tài liệu xác minh cho thấy chị H, anh H chung sống mâu thuẫn, anh H đánh chị H và đã được gia đình, chính quyền địa phương đã can thiệp. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng chị H, anh H đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh H, anh H xin đoàn tụ nhưng anh H không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng mà anh còn làm mâu thuẫn vợ chồng thêm trầm trọng thể hiện tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án vào ngày 31 tháng 02 năm 2018, anh H đã đánh chị H, Tòa án phải mời Công an thị trấn A, huyện A đến can thiệp. Vì vậy yêu cầu ly hôn của chị H là có căn cứ, cần được chấp nhận và xử cho chị được ly hôn anh H là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị Vương Thị H và anh Đỗ Văn H có hai con chung là Đỗ Thị Hải L, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2010 và Đỗ Phúc Thành Đạt, sinh

ngày 04 tháng 12 năm 2015. Ly hôn chị H nhường anh H nuôi cả hai con và chị không cấp dưỡng nuôi con vì điều kiện hiện nay chị thuê trọ ở, công việc làm tự do, thu nhập không đảm bảo việc nuôi con. Tại phiên hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2018, anh H có ý kiến nếu chị H kiên quyết ly hôn thì anh nhận nuôi cả hai con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Xét điều kiện hiện nay của anh H có thu nhập và nơi ở ổn định cùng với bố mẹ anh và được bố mẹ anh giúp đỡ chăm sóc các cháu chu đáo. Cháu Đỗ Thị Hải L có đơn xin được ở với anh H. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các con của anh chị, căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử giao cho anh Đỗ Văn H nuôi dưỡng hai con là Đỗ Thị Hải L và Đỗ Phúc Thành Đạt là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vương Thị H.

[5] Về tài sản và công nợ: Chị H và anh H không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Vương Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều: 51, 53, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chị Vương Thị H được ly hôn anh Đỗ Văn H.

2. Về con chung: Giao con Đỗ Thị Hải L, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2010 và Đỗ Phúc Thành Đạt, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2015 cho anh Đỗ Văn H nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Vương Thị H.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Vương Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002731 ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Vương Thị H và anh Đỗ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhạn